TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2019/QĐST- HNGĐ	*Hạ long, ngày 05 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình T lý số 65/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Á, sinh năm 1989
ĐKHKTT: Tổ 10, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989
ĐKHKTT: Tổ 10, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 28 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Vũ Thị Á và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a. <u>Về con chung:</u> Chị Vũ Thị Á và anh Nguyễn Văn T có hai con chung là Nguyễn Thùy D sinh ngày 26/09/2009 và Nguyễn Ngọc D sinh ngày 16/10/2013.

Vợ chồng ly hôn, chị Vũ Thị Á được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung đến khi con thành niên (đủ mười tám tuổi). Anh Nguyễn Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi con mỗi tháng 2.500.000

đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ khi có quyết định giải quyết ly hôn của Tòa án đến khi con đủ mười tám tuổi.

Anh Nguyễn Văn T được quyền qua lại thăm nom con, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để gây cản trở cho việc trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

b. <u>Về tài sản chung:</u> Chị Vũ Thị Á và anh Nguyễn Văn T tự trình bày vợ chồng có tài sản chung, đến nay không vay nợ chung với cá nhân hay tổ chức nào, cả hai người không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. <u>Về án phí:</u> Chị Vũ Thị Á tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Vũ Thị Á đã nộp. *(Theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000506 ngày 17 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự
- Tòa án tỉnh QN
- VKSND TP H
- Chi cục THADS TP H
- UBND phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, lưu TP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Hạnh